

Số: 51 /KH-UBND

Krông Nô, ngày 11 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH
Thực hiện giảm nghèo năm 2020 huyện Krông Nô

Thực hiện Quyết định số 3646/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND huyện việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội đảm bảo Quốc phòng-An ninh huyện Krông Nô năm 2020.

UBND huyện Krông Nô xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

Nhằm thực hiện tốt công tác giảm nghèo có tính bền vững trên địa bàn toàn huyện. Từng bước cải thiện chất lượng cuộc sống của các hộ nghèo, hộ cận nghèo ở các xã, thôn, bon đặc biệt khó khăn; tạo cơ sở để người nghèo, hộ nghèo ổn định và đa dạng hóa việc làm, tăng thu nhập, đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo và hạn chế tái nghèo.

Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, Chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình giảm nghèo và có sự phối hợp triển khai thống nhất, đồng bộ để triển khai có hiệu quả và nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện mục tiêu quốc gia thoát nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN:

1. Chỉ tiêu: Giảm 2% tỷ lệ hộ nghèo so với kết quả điều tra cuối năm 2019.

Trong đó: Đồng bào dân tộc thiểu số giảm trên 4% so với năm 2019

STT	Tên xã, thị trấn	Số hộ nghèo tính đến cuối năm 2019 (hộ)	Tỷ lệ hộ nghèo giảm (%)	Số hộ nghèo tính đến cuối năm 2020 (hộ)	Cuối năm 2020		Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2020 (%)
					Số hộ nghèo giảm (hộ)	Trong đó Hộ nghèo DTTS Giảm (Hộ)	
1	Buôn Choah	73	2,87	56	17	13	9,44
2	Nâm N'Dir	96	1,44	67	29	21	3,34
3	Đăk Nang	138	4,08	94	44	33	8,70

4	Đức Xuyên	48	0,66	42	6	4	4,65
5	Đăk Sôr	70	1,49	52	18	10	4,28
6	Đăk Drô	115	1,66	78	37	26	3,50
7	Nam Đà	92	0,82	67	25	3	2,17
8	Nâm Nung	167	3,95	92	75	62	4,83
9	Quảng Phú	234	4,85	149	85	65	8,51
10	Tân Thành	39	0,65	33	6	4	3,58
11	TT Đăk Mâm	65	0,81	49	16	26	2,48
12	Nam Xuân	92	1,72	63	29	59	3,75
Tổng cộng		1.229	2,00	842	387	280	4,35

2. Thời gian thực hiện:

- Tháng 01/2020, triển khai xây dựng kế hoạch, củng cố kiện toàn Ban chỉ đạo giảm nghèo các cấp, phân công theo dõi địa bàn.

- Trong tháng 02/2020 Ban chỉ đạo giảm nghèo các xã, thị trấn tập trung rà soát vận động hộ nghèo có khả năng thoát nghèo đăng ký thoát nghèo trong năm 2019 đồng thời nắm rõ nguyên nhân nghèo để phân công thành viên Ban chỉ đạo theo dõi hỗ trợ giúp đỡ hộ thoát nghèo bền vững.

Trên cơ sở chỉ tiêu huyện giao 387 hộ/12 xã thị trấn, đăng ký giảm nghèo 391 hộ/12 xã, thị trấn cụ thể như sau:

Xã Buôn Choah kế hoạch giao 17 hộ/đăng ký giảm nghèo 20 hộ;

Xã Nâm N'Dir kế hoạch giao 29 hộ/đăng ký giảm nghèo 30 hộ;

Xã Đăk Nang kế hoạch giao 44 hộ/đăng ký giảm nghèo 44 hộ;

Xã Đức Xuyên kế hoạch giao 06 hộ/đăng ký giảm nghèo 06 hộ;

Xã Nam Đà kế hoạch giao 25 hộ/đăng ký giảm nghèo 25 hộ;

Xã Nâm Nung kế hoạch giao 75 hộ/đăng ký giảm nghèo 75 hộ;

Xã Quảng Phú kế hoạch giao 85 hộ/đăng ký giảm nghèo 85 hộ;

Xã Tân Thành kế hoạch giao 06 hộ/đăng ký giảm nghèo 06 hộ;

Xã Nam Xuân kế hoạch giao 29 hộ/đăng ký giảm nghèo 29 hộ;

Xã Đăk Sôr kế hoạch giao 18 hộ/đăng ký giảm nghèo 18 hộ;

Xã Đăk Drô kế hoạch giao 37 hộ/đăng ký giảm nghèo 37 hộ;

Thị trấn Đăk Mâm kế hoạch giao 16 hộ/đăng ký giảm nghèo 16 hộ.

(Danh sách cụ thể kèm theo)

- Từ tháng 3 đến tháng 10/2020: Chỉ đạo các đơn vị tập trung các nguồn lực để hỗ trợ các hộ nghèo đã đăng ký thoát nghèo năm 2020.

- Tháng 11/2020: Điều tra rà soát hộ nghèo năm 2020, tổng hợp các cấp về kết quả giảm nghèo.

- Tháng 12/2020: Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện năm tiếp theo.

Tổ chức rà soát thường xuyên hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Thông tư 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (thẩm định báo cáo biến động theo tháng); Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2017/TT - BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã theo chuẩn tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020.

3. Nhiệm vụ và giải pháp:

- Ban chỉ đạo giảm nghèo các cấp, duy trì hoạt động và làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong việc đề xuất các giải pháp thực hiện chương trình.

- Tập trung làm tốt công tác tuyên truyền không ngừng nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân về công tác giảm nghèo, về tinh thần đoàn kết và ý thức vươn lên của các hộ nghèo nhất là các xã, thôn bon vùng sâu, vùng xa, DTTS.

- Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn các xã, nhất là chương trình xây dựng Nông thôn mới, các chương trình mục tiêu Quốc gia, Chương trình hỗ trợ hộ nghèo... Chú trọng khai thác nguồn vốn vay từ Ngân hàng CSXH, chương trình đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

- Phân định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch giảm nghèo. Thực hiện giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các xã, thị trấn. Trên cơ sở chỉ tiêu của từng xã, MTTQ, hội và các đoàn thể huyện phối hợp chặt chẽ với UBND các xã giao nhiệm vụ cụ thể cho các đoàn thể và các ngành cùng cấp thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu được giao.

- Thực hiện rà soát, phân loại hộ nghèo cuối năm đảm bảo khách quan, dân chủ, đúng quy trình, đúng đối tượng, kiên quyết không để sai sót; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chương trình; bình xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giảm nghèo.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác truyền thông giảm nghèo thay đổi nhận thức của người nghèo thông qua các chương trình tập huấn nâng cao nhận thức, đối thoại chính sách, các buổi tư vấn cộng đồng về ý thức tự tạo việc làm tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống để người dân giảm bớt sự trông chờ, ý lại vào việc trợ giúp của Nhà nước.

Các cơ quan chức năng cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng cách phỏng sự mô hình kinh tế hoạt động có hiệu quả trên địa bàn huyện.

- Triển khai Dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đối với các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số năm 2020 theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh trong đó chú trọng ưu tiên xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, xã vùng đặc biệt khó khăn.

- Triển khai việc hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo, vay vốn từ Ngân hàng Chính sách Xã hội như cho vay hỗ trợ sản xuất, vay từ nguồn hỗ trợ người nghèo người cận nghèo.

- Tập trung nhân lực triển khai ngay từ đầu năm hoạt động nâng cao năng lực, đổi mới chính sách, trợ giúp pháp lý và truyền thông cho các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn toàn huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tư vấn học nghề, việc làm đối với lao động ở các hộ nghèo, hộ cận nghèo; đa dạng hóa các hình thức, phương pháp dạy nghề phù hợp với đối tượng học nghề và yêu cầu sản xuất đảm bảo cho người học nghề xong có việc làm hoặc tự tạo việc làm.

- Kết hợp chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đồng thời tạo điều kiện để lao động vay vốn tự tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về nguồn vốn giải quyết việc làm.

- Tổ chức tuyên truyền chủ trương chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác xuất khẩu lao động và giới thiệu việc làm, các chính sách ưu đãi của nhà nước trong lĩnh vực xuất khẩu lao động.

- Các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục thực hiện nội dung các chương trình, dự án, chính sách có liên quan, đặc biệt là các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến Chương trình giảm nghèo, an sinh xã hội như: Xây dựng nông thôn mới, Bảo hiểm y tế, miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội...theo chức năng của các ban, ngành.

- Ban chỉ đạo giảm nghèo huyện phân công cán bộ chỉ đạo cơ sở và tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chính sách đối với người nghèo. Chỉ đạo các ngành bổ sung kịp thời các chính sách mới của nhà nước để hỗ trợ kịp thời cho người dân, nhằm bảo đảm an sinh xã hội.

III. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với các xã, thị trấn:

- Thường xuyên rà soát, nắm bắt phân loại hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn; theo dõi mức thu nhập, các chỉ số thiếu hụt đa chiều của hộ nghèo, cận nghèo và biến động của tỷ lệ hộ nghèo. Tổ chức rà soát thường xuyên hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Thông tư 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của bộ Lao động Thương binh và Xã hội; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động

Thương binh và Xã hội. Đặc biệt chú trọng việc xác định nguyên nhân nghèo để xây dựng phương pháp giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường vai trò lãnh, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, vận động và tuyên truyền, giám sát kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp xã, thị trấn thực hiện thành công nhiệm vụ giảm nghèo nhanh và bền vững theo mục tiêu đề ra.

- Căn cứ kế hoạch của huyện, Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp xã chủ động xây dựng kế hoạch giảm nghèo của địa phương mình với những mục tiêu, giải pháp, hoạt động cụ thể để thực hiện trong năm 2020.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành cấp xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan ở địa phương.

2. Đối với các phòng, ban chuyên môn huyện

2.1 Phòng Lao động - TB&XH (cơ quan thường trực BCĐ giảm nghèo của huyện)

- Chủ trì, đề xuất và triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ hộ nghèo làm nhà ở, phối hợp với các đơn vị, các đoàn thể và các xã, thị trấn có liên quan để triển khai thực các chế độ, chính sách, chương trình, dự án thuộc trách nhiệm của Phòng.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện chương trình, chính sách đối với người nghèo của các cơ quan, đơn vị và tổng hợp kết quả giảm nghèo trong năm.

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác giảm nghèo tại các xã, thị trấn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát nhu cầu và tổ chức các lớp đào tạo dạy nghề cho lao động nông thôn; đồng thời chủ động tham mưu đề xuất các giải pháp tạo việc làm cho lao động sau đào tạo.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách nhất là các chính sách về an sinh xã hội (y tế, giáo dục, chính sách ...) đối với các hộ nghèo, gia đình chính sách.

- Phối hợp với các phòng ban, các đoàn thể, các xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch giảm tỉ lệ hộ nghèo xã, thị trấn thông qua hoạt động tuyên truyền, vận động, dạy nghề gắn với việc làm từ các chính sách xã hội; giám sát đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện theo định kỳ cho UBND huyện và Sở Lao động – TBXH đúng quy định.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Có trách nhiệm tham mưu xây dựng Kế hoạch ngân sách năm cho công tác giảm nghèo, an sinh xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí ngân sách cho các xã, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; bố trí kinh phí hoạt

động của Ban Chỉ đạo; giám sát, kiểm tra, hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí giảm nghèo đúng mục đích, có hiệu quả.

2.3. Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp

- Tham mưu chỉ đạo việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, vận động đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất. Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn chuyển giao KHKT cho nông dân. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các mô hình, nhân rộng mô hình sản xuất phù hợp với từng xã, thị trấn.

- Phối hợp với các đơn vị, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn để triển khai thực hiện các hoạt động xây dựng mô hình khuyến nông - lâm và chuyển giao kỹ thuật - công nghệ; triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi.

2.4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Phối hợp tham mưu thực hiện tốt quy hoạch và thực hiện đầu tư các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng, trong đó ưu tiên cho các thôn buôn khó khăn.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị, các đoàn thể và các xã, thị trấn có liên quan để triển khai thực các chương trình, dự án thuộc trách nhiệm của Phòng về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sinh kế, ổn định cuộc sống người dân ở vùng đặc biệt khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.5. Phòng Giáo dục - Đào tạo

- Tham mưu và thực hiện chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất trường học, đặc biệt quan tâm đến chất lượng giáo dục các xã khó khăn.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với người nghèo trong giáo dục và đào tạo.

- Chủ trì thực hiện các giải pháp đảm bảo nâng cao dân trí, hướng dẫn và thực hiện chính sách miễn giảm học phí cho học sinh, sinh viên diện hộ nghèo; phối hợp với hội khuyến học xây dựng cơ chế khuyến học, khuyến tài cho học sinh nghèo.

2.6. Phòng Y tế:

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trạm y tế xã; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế xã để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

- Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng thực hiện giám sát công tác khám chữa bệnh cho người nghèo. Đây mạnh công tác truyền thông có kế hoạch tổ chức tiếp cận các hộ nghèo để nâng cao nhận thức về sức khỏe.

2.7. Ngân hàng Chính sách Xã hội

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quản lý và sử dụng vốn vay; chủ động xây dựng kế hoạch nguồn vốn và các Chương trình MTQG về giảm nghèo, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn vay đầu tư sản xuất, kinh doanh của các hộ gia đình, đặc biệt quan tâm đến các hộ nghèo, hộ gia đình chính sách.

- Chủ trì phối hợp với phòng Lao động TB&XH, chính quyền các xã, thị trấn, tổ chức triển khai cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các Chương trình MTQG về giảm nghèo nhà nước quy định.

2.8. Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông

- Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện, nhất là những chủ trương, chính sách phát triển kinh tế hiệu quả; những điển hình vươn lên thoát nghèo, trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tầm quan trọng, ý nghĩa của kế hoạch giảm nghèo, tuyên truyền các mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo có hiệu quả về giảm nghèo,

2.9. Phòng Dân tộc:

- Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án, chính sách liên quan đến người dân tộc thiểu số, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là đồng bào dân tộc nghèo.

- Xây dựng, phối hợp với các nguồn lực thực hiện công tác giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là các thôn, buôn, bon trọng điểm thực hiện giảm nghèo.

2.10. Phòng Tư pháp:

- Chủ trì triển khai Chương trình trợ giúp pháp lý cho người nghèo và các hỗ trợ pháp lý liên quan đến người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số.

2.11. Bảo hiểm xã hội huyện

Chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan thực hiện các chính sách về BHXH, BHYT cho người nghèo, cận nghèo theo quy định.

2.12. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – GDTX huyện

Chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát, tổ chức đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo nhằm giúp các hộ nghèo chuyển đổi ngành nghề, tăng thu nhập, thoát nghèo bền vững.

2.13. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể:

- Thực hiện tốt các chương trình công tác và đẩy mạnh các phong trào, các cuộc vận động của Đoàn thể. Huy động mọi nguồn lực tạo điều kiện về vốn và hướng dẫn kỹ thuật sản xuất; giúp đỡ Hội viên, Đoàn viên thoát nghèo đầu tư

phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

- Tham gia thực hiện Kế hoạch và giám sát việc thực hiện Kế hoạch ở các cấp; vận động cán bộ, nhân dân xây dựng Quỹ “Vì người nghèo”; thông qua các phong trào, vận động các tổ chức, đoàn thể và nhân dân hỗ trợ, trợ giúp.

- Có kế hoạch lồng ghép các chương trình, dự án, hoạt động của lĩnh vực thuộc ngành mình góp phần trợ giúp giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm 2020. Phối hợp với các đoàn thể các xã thị trấn khảo sát, vận động các hộ đăng ký thoát nghèo, giao cho chi hội, đoàn thể thôn, buôn, tổ dân phố, theo dõi, giúp đỡ, hỗ trợ nhu cầu.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

1. Căn cứ vào Kế hoạch giảm nghèo UBND huyện Krông Nô, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các ban, ngành liên quan hướng dẫn UBND các xã, thị trấn chủ động báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2020; Thực hiện thông tin báo cáo, hàng tháng, hàng quý, 06 tháng đầu năm. Báo cáo tình hình thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2020 cho UBND huyện.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm đôn đốc, báo cáo thường xuyên với Lãnh đạo UBND huyện về tình hình, triển khai thực hiện kế hoạch này.

3. Các phòng ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung nêu tại Kế hoạch này gửi về Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội tổng hợp.

Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Lao động- TB&XH) để tổng hợp tham mưu huyện.

Trên đây là Kế hoạch giảm nghèo năm 2020 của UBND huyện Krông Nô, yêu cầu UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch giảm nghèo của đơn vị, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo được giao một cách bền vững./.

Người nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBNMTTQVN huyện;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Các đơn vị nêu tại mục III;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CV.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Danh